

Số: 1193 TB/SKHCN-QLKH

Bình Thuận, ngày 08 tháng 11 năm 2017

22.11.2017 D. D. P. M

V/v: Thủ trưởng QLKH

V/v tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì và chủ nhiệm
nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2018 (đợt 1).

THÔNG BÁO

Căn cứ Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn Bình Thuận.

Căn cứ Quyết định số 3121/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thực hiện trong kế hoạch năm 2018.

Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận thông báo đến các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện 09 dự án cấp tỉnh năm 2018 (đợt 1) như sau:

1. Dự án “*Ứng dụng đèn LED nâng cao hiệu quả khai thác hải sản (đối với nghề chụp mực bốn tảng gông, vây, câu, mành) trên tàu đánh bắt hải sản tỉnh Bình Thuận*”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

Ứng dụng đèn LED nâng cao hiệu quả khai thác hải sản trên địa bàn Bình Thuận.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Các quy trình khai thác hải sản, thiết kế sử dụng đèn LED đối với tàu đang hành nghề chụp mực bốn tảng gông; vây; câu; mành tại Bình Thuận.

- 04 mô hình khai thác hải sản có sử dụng đèn LED đối với 04 nghề chụp mực bốn tảng gông; vây; câu; mành. Mỗi ngành nghề 01 tàu của 01 hộ dân.

Mỗi mô hình cần thể hiện rõ các tiêu chí cần đạt như: Sản lượng hải sản được đánh bắt; Chi số hao phí nhiên liệu giảm; Tuổi thọ đèn LED tăng cao so với đèn cao áp hiện nay và dự kiến hiệu quả kinh tế mô hình mang lại....

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng đèn LED và các hộ dân đồng ý sử dụng đèn LED.
- Kinh phí đầu tư đèn LED có sự hỗ trợ của doanh nghiệp và các hộ dân tham gia.
- Ngân sách nhà nước: Hỗ trợ kinh phí chuyển giao công nghệ, đào tạo tập huấn, quản lý dự án, khảo sát, thiết kế...
- Dự án, ưu tiên khi có doanh nghiệp tham gia góp vốn đầu tư, thu mua sản phẩm.

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Các hộ ngư dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.
- Sử dụng gián tiếp: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Chi cục thủy sản; Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư.

2. Dự án “*Ứng dụng khoa học kỹ thuật sản xuất sản phẩm phòng trừ bệnh đốm nâu trong mùa mưa cho cây Thanh long tại tỉnh Bình Thuận*”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

- Sản xuất sản phẩm phòng trừ bệnh đốm nâu trong mùa mưa cho cây Thanh long Bình Thuận.
- Nâng cao khả năng loại trừ bệnh đốm nâu trên cây thanh long, nhằm nâng cao đời sống cho người trồng thanh long Bình Thuận.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Quy trình sản xuất sản phẩm phòng trừ bệnh đốm nâu; quy trình sử dụng sản phẩm phòng trừ bệnh đốm nâu cho cây thanh long trong mùa mưa;
- Mô hình thanh long có sử dụng sản phẩm phòng trừ bệnh đốm nâu, có đối chứng. Mô hình cần có các tiêu chí đánh giá hiệu quả đạt được cụ thể về: sản lượng, chất lượng trái, khả năng phát triển của cây...
- Sản phẩm diệt trừ nấm bệnh đốm nâu cho cây Thanh long được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt. Sản phẩm cần có các tiêu chí đánh giá mức chất lượng cụ thể.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có tổ chức hoặc cá nhân tại tỉnh Bình Thuận cam kết đầu tư trang thiết bị, nhà xưởng nhận chuyển giao các quy trình, công nghệ để sản xuất, kinh doanh sản phẩm diệt trừ nấm bệnh nâu cho cây Thanh long trên địa bàn Bình Thuận.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ chuyển giao công nghệ; đào tạo; quản lý; xây dựng thương hiệu

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất sản phẩm, các hộ dân tham gia dự án.

- Sử dụng gián tiếp: Sở NN&PTNT; Trung tâm nghiên cứu và phát triển cây thanh long; Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trung tâm Thông tin và ứng dụng tiến bộ KHCN.

3. Dự án “Xây dựng vùng nguyên liệu và sản xuất các sản phẩm từ cây Sâm bồ chính tại Bình Thuận”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

- Tạo dựng được vùng nguyên liệu Sâm bồ chính trên địa bàn Bình Thuận.

- Phát triển nguồn dược liệu mới trên địa bàn Bình Thuận, sản xuất các sản phẩm có giá trị từ Sâm bồ chính, nâng cao thu nhập cho nông dân Bình Thuận.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Quy trình công nghệ về trồng, thu hoạch, nuôi cấy mô, sản xuất cây con trong vườn ươm và sản xuất các sản phẩm từ Sâm bồ chính Bình Thuận.

- Vùng nguyên liệu trồng Sâm bồ chính, có địa điểm, diện tích, số hộ dân, sản lượng, chất lượng Sâm bồ chính cần đạt cụ thể.

- Mô hình nuôi cấy mô, vườn ươm Sâm bồ chính, với diện tích, số lượng cây con cụ thể.

- Sản phẩm từ Sâm bồ chính sử dụng trong y dược, đáp ứng yêu cầu của Bộ Y tế.

- Cây sâm bồ chính có các tiêu chí đánh giá cụ thể về mặt chất lượng.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có tổ chức hoặc cá nhân trên địa bàn tinh tham gia và cam kết đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng vùng nguyên liệu và sản xuất các sản phẩm từ Sâm bồ chính.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chuyển giao công nghệ, đào tạo, tập huấn, quản lý dự án...

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Các hộ dân tham gia dự án; doanh nghiệp đầu tư vùng nguyên liệu và sản xuất các sản phẩm.

- Sử dụng gián tiếp: Sở NN& PTNT; Sở Y tế; Hội Đông y.

4. Dự án “*Chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình nuôi ong Dú (stingless bee) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận*”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển nghề nuôi ong dú trên đại bàn Bình Thuận

- Áp dụng mô hình chăn nuôi mới, phù hợp góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Quy trình xây dựng nơi làm tổ; quy trình nuôi và khai thác sản phẩm từ ong Dú.

- 03 mô hình nuôi và khai thác sản phẩm từ ong Dú trên 03 tiểu vùng khí hậu khác nhau của Bình Thuận. Trong mỗi mô hình phải mô tả cụ thể về quy mô diện tích nuôi, số tổ; số lượng đàn ong, sản lượng, chất lượng mật ong cần đạt cụ thể. Dự kiến hiệu quả kinh tế từ mô hình mang lại.

- Mật ong Dú đảm bảo chất lượng, đạt yêu cầu vệ sinh thực phẩm và các tiêu chí chất lượng cụ thể.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có sự tham gia của tổ chức, cá nhân trong tỉnh đầu tư trực tiếp nuôi ong Dú.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chuyển giao quy trình, công nghệ, đào tạo, quản lý

- Dự án ưu tiên khi có doanh nghiệp thu mua sản phẩm mật ong dù.

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Tổ chức, cá nhân trực tiếp nuôi ong Dú; doanh nghiệp tham gia (nếu có).

- Sử dụng gián tiếp: Sở Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư; Trung tâm Thông tin và ứng dụng tiến bộ KHCN.

5. Dự án “*Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình liên kết sản xuất thanh long theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận*”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

Ứng dụng các kỹ thuật sinh học trong canh tác thanh long cho chất lượng trái đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, không tồn lưu hóa chất nông nghiệp, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho vùng trồng thanh long trên địa bàn Bình Thuận.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Các quy trình công nghệ sản xuất thanh long Bình Thuận theo hướng hữu cơ.
- 03 mô hình sản xuất thanh long hữu cơ, quy mô 10 ha/mô hình được cơ quan chức năng cấp chứng nhận. Mô hình có các tiêu chí cần đạt cụ thể về: Sản lượng, khả năng phát triển của cây; khả năng chống chịu nấm bệnh của cây và trái.
- 01 lớp tập huấn kỹ thuật cho nông dân (số lượng 500 nông hộ).
- Trái thanh long có các tiêu chí đánh giá chất lượng cụ thể, đáp ứng các thị trường xuất khẩu.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có doanh nghiệp hoặc các tổ chức, cá nhân sản xuất thanh long tham gia dự án trên địa bàn Bình Thuận.
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chuyển giao công nghệ, đào tạo, tập huấn, quản lý dự án...
- Ưu tiên có doanh nghiệp tham gia thu mua sản phẩm thanh long xuất khẩu trực tiếp.

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân của tỉnh đầu tư sản xuất thanh long theo hướng hữu cơ.
- Sử dụng gián tiếp: Sở NN&PTNT; Hội Nông dân; Trung tâm NC&PT cây thanh long; Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư.

6. Dự án “*Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng tảo Spirulina tại Vĩnh Hảo, Tuy Phong, Bình Thuận để sản xuất thực phẩm bổ sung dinh dưỡng chất lượng cao*”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

- Nâng cao năng suất nuôi trồng và chất lượng tảo Spirulina, cung cấp sản phẩm chất lượng cao cho người tiêu dùng.
- Đa dạng hóa sản phẩm từ tảo giảm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm... nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất, chế biến tảo... trên địa bàn tỉnh.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Quy trình phân lập và lưu giữ giống gốc; Quy trình thủy phân và chiết xuất đạt hiệu suất thu hồi axit amin cao; công nghệ cải tiến thiết bị nuôi giống trong phòng; Quy trình sản xuất thực phẩm chức năng...
- Mô hình sản xuất tảo đạt năng xuất, sản lượng tăng so với trước đây.
- Sản phẩm tảo có các tiêu chí chất lượng cần đạt vượt so với trước đây;
- 02 sản phẩm thực phẩm chức năng dưới dạng siro uống, với hàm lượng protein tổng 2,4% và 5,0%. Sản phẩm có chỉ tiêu chất lượng tốt hơn các sản phẩm hiện có trên thị trường, được cơ quan chức năng công nhận, được thương mại, tạo lợi nhuận ngay cho doanh nghiệp.
- Mô hình sản xuất thực phẩm chức năng từ tảo với năng xuất, sản lượng cụ thể.
- Chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ ổn định giữa đơn vị sản xuất và đơn vị tiêu thụ sản phẩm

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có sự tham gia của doanh nghiệp sản xuất chế biến tảo Spirulina cam kết đối ứng vốn đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng tảo và sản xuất thực phẩm chức năng.
- Ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ chuyển giao quy trình, công nghệ; quản lý; xây dựng thương hiệu; đào tạo; tập huấn...

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Doanh nghiệp tham gia thực hiện.
- Sử dụng gián tiếp: Sở Công thương, Sở NN&PTNT.

7. Dự án “Ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật chiết xuất tinh dầu từ nguồn dược liệu Ngũ tráo (*Vitex negundo L.*) tạo sản phẩm đặc trưng cho huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

- Sản xuất sản phẩm đặc trưng phục vụ du lịch, góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình ở huyện đảo Phú Quý, Bình Thuận.
- Ứng bộ khoa học kỹ thuật nâng cao giá trị cây dược liệu đặc trưng tại Phú Quý, Bình Thuận.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Các quy trình thu hái, bảo quản, sơ chế ngũ trào; quy trình công nghệ chiết xuất tinh dầu, sản xuất sản phẩm từ tinh dầu có giá trị được học.

- Mô hình sản xuất sản phẩm tinh dầu có giá trị được học cao với quy mô thương mại. Mô hình đề xuất cần có các tiêu chí năng suất, sản lượng, quy mô cần đạt cụ thể.

- Sản phẩm từ tinh dầu có giá trị được học, có các tiêu chí đánh giá, mức chất lượng cần đạt cụ thể, đáp ứng tiêu chuẩn liên quan của ngành dược.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tham gia thực hiện, đổi ứng kinh phí dầu từ trang thiết bị sản xuất sản phẩm. Các viện, trường, nhà khoa học hỗ trợ về mặt chuyên giao công nghệ sản xuất các sản phẩm tinh dầu từ cây ngũ trào.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ chuyên giao công nghệ, quản lý dự án, đào tạo, xây dựng thương hiệu...

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tham gia thực hiện.

- Sử dụng gián tiếp: Sở Y tế; Sở NN&PTNT; UBND huyện Phú Quý.

8. Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ dược liệu, thực phẩm chức năng từ cây bụp giấm (*Hibiscus sabdariffa L*) tại Bình Thuận”.

a. Định hướng mục tiêu chính của dự án:

- Xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ dược liệu từ cây bụp giấm (*Hibiscus sabdariffa L*) nhằm góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình tại Bình Thuận.

- Đa dạng hóa sản phẩm từ cây bụp giấm sản xuất thực phẩm chức năng, tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp Bình Thuận.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Mô hình trồng bụp giấm theo tiêu chuẩn GACP-WHO. Mô hình thể hiện rõ quy mô (diện tích, số hộ dân tham gia, số lượng cây bụp giấm, ...); địa chỉ từng vùng; năng suất, sản lượng cần đạt được.

- Chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ bụp giấm giữa doanh nghiệp và người dân. Dự kiến giá trị kinh tế đạt được của người dân tham gia chuỗi liên kết.

- Các quy trình, công nghệ sản xuất thực phẩm từ bụp giấm: Quy trình sơ chế và bảo quản dược liệu từ bụp giấm.

- Mô hình sản xuất thực phẩm chức năng cụ thể từ bùp giấm, có khả năng thương mại, mang lại lợi ích cho doanh nghiệp. Mô hình đề xuất cần thể hiện rõ quy mô sản xuất, năng suất, sản lượng... cần đạt được.

- Dự án cần nêu rõ số lượng sản phẩm hình thành. Từng sản phẩm đề xuất cần có tiêu chí đánh giá chất lượng cụ thể, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định của Nhà nước.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có đủ tiềm lực trên địa bàn tỉnh tham gia thực hiện, đối ứng kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị sản xuất sản phẩm.

- Ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ chuyển giao quy trình, công nghệ; quản lý; xây dựng thương hiệu; đào tạo; tập huấn...

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Doanh nghiệp tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện.

- Sử dụng gián tiếp: Sở Y tế; Sở NN&PTNT

9. Dự án “Ứng dụng quy trình hiệu quả chế biến rượu vang từ trái thanh long tươi trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”

a. Định hướng mục tiêu của dự án:

- Đa dạng hóa sản phẩm từ trái thanh long Bình Thuận.

- Nâng cao khả năng tiêu thụ thanh long tươi trên địa bàn Bình Thuận, góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình.

b. Dự kiến sản phẩm chính của dự án:

- Các quy trình, công nghệ chế biến rượu vang từ thanh long tươi Bình Thuận.

- Mô hình sản xuất rượu vang thanh long ruột trắng và ruột đỏ quy mô 600 lit/ngày, hiệu suất thu hồi dịch quả 60%.

- Sản phẩm Rượu vang thanh long đáp ứng yêu cầu về vệ sinh thực phẩm, có các tiêu chí đánh giá chất lượng cụ thể: Độ cồn của rượu vang từ 9-100V; Rượu vang không lắng cặn trong 12 tháng; thời gian bảo quản hơn 12 tháng; không mất màu trong 12 tháng. Sản phẩm đưa ra thị trường không bị tái chua. Sản phẩm cần đảm bảo chất lượng cao hơn các sản phẩm tương tự có trên thị trường hiện nay.

c. Dự kiến phương thức thực hiện:

- Dự án có sự tham gia của tổ chức hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất rượu vang thanh long trên địa bàn tỉnh, đối ứng kinh phí sản xuất sản phẩm (nhà xưởng, thiết bị, máy móc, công lao động...).

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chuyển giao quy trình, công nghệ, đào tạo; quản lý, chứng nhận sản phẩm.

d. Dự kiến đơn vị sử dụng kết quả:

- Sử dụng trực tiếp: Doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trực tiếp sản xuất rượu vang thanh long trên đại bàn Bình Thuận tham gia dự án
- Sử dụng gián tiếp: Sở Công thương; Sở NN&PTNT.

Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn bao gồm:

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-1-DON).
3. Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-2c-TMDA).
4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-3-LLTC);

Kết quả đánh giá hoạt động hàng năm của tổ chức khoa học và công nghệ (nếu có).

5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các cá nhân đăng ký thực hiện chính nhiệm vụ khoa học và công nghệ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN).

6. Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có), (Biểu B1-5-PHNC).

7. Văn bản chứng minh năng lực về nhân lực khoa học và công nghệ, trang thiết bị của đơn vị phối hợp và khả năng huy động vốn từ nguồn khác để thực hiện (trường hợp có đơn vị phối hợp, huy động vốn từ nguồn khác).

8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có).

9. Giấy cam kết của tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả dự án khi kết thúc đưa vào ứng dụng trong thực tiễn.

Các biểu mẫu có thể tải từ website <http://skhcn.binhthuan.gov.vn> tại mục Thông báo.

Tổ chức và cá nhân tham gia tuyển chọn dự án gửi 01 bộ Hồ sơ (gồm 13 bản: 01 bản gốc và 12 bản sao) về Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận (qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp).

Hồ sơ phải được niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

a) Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì và tổ chức tham gia phối hợp thực hiện (chỉ ghi danh sách tổ chức đã có xác nhận tham gia phối hợp);

c) Họ tên của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và danh sách cá nhân tham gia chính thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

d) Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

Thời gian nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn **chậm nhất đến 17 giờ** ngày 25/12/2017. Ngày nhận hồ sơ là ngày ghi dấu của bưu điện (*trường hợp gửi qua Bưu điện*) hoặc dấu công văn đến của Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận (*trường hợp gửi trực tiếp*).

Trường hợp thành phần hồ sơ không đầy đủ và không nộp đúng thời gian như trên, Sở Khoa học và Công nghệ không đưa ra tuyển chọn.

Địa chỉ liên hệ: Sở Khoa học và Công nghệ.

Số 08, Nguyễn Tất Thành, TP. Phan Thiết, Bình Thuận.

ĐT: 062.3823393; Email: qlkh@skhcn.binhthuan.gov.vn

Nơi nhận:

- Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh (qua các phương tiện thông tin đại chúng);
- Giám đốc (thay b/c);
- Lực lượng: VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Nhơn